

BÁO CÁO

**Tình hình phát triển kinh tế - xã hội quý I năm 2021 và một số nhiệm vụ
ngành Nông nghiệp và PTNT tỉnh Tây Ninh**
(Phục vụ Đoàn công tác của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT)

UBND tỉnh Tây Ninh báo cáo Đoàn công tác tình hình phát triển kinh tế - xã hội quý I và một số nhiệm vụ ngành Nông nghiệp và PTNT tỉnh Tây Ninh cụ thể như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH:

Tây Ninh thuộc vùng Đông Nam Bộ, nằm trong vùng kinh tế trọng điểm phía Nam; phía Tây và Bắc giáp Vương quốc Campuchia với đường biên giới dài 240 km, có 3 cửa khẩu quốc tế (Mộc Bài, Xa Mát, Tân Nam), 4 cửa khẩu chính, 10 cửa khẩu phụ với các trục giao thông quan trọng như đường Xuyên Á, quốc lộ 22B; ... là cửa ngõ quan trọng trong giao thương quốc tế của các tỉnh trong vùng, sẽ mở ra những triển vọng lớn, tác động mạnh mẽ đến sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh nói chung.

Điều kiện tự nhiên tương đối thuận lợi để phát triển nông nghiệp nhiệt đới như: đất đai bằng phẳng, thời tiết khí hậu ôn hòa, không bị hạn hán, lũ lụt; tài nguyên đất gồm nhóm đất xám (84,4%), nhóm đất phèn (6,3%), các nhóm đất đỏ vàng, đất phù sa và các nhóm đất khác (9,3%), có thể phát triển đa dạng cây trồng, vật nuôi; nguồn nước mặt và nước ngầm khá dồi dào, phục vụ cho phát triển nông nghiệp, với hệ thống sông Sài Gòn, sông Vàm Cỏ Đông và công trình thủy lợi lớn nhất nước - hồ Dầu Tiếng, dung tích 1,5 tỷ m³, tưới trên 51.000 ha đất canh tác; nguồn nước ngầm của Tây Ninh khá lớn, tổng lưu lượng nước ngầm có thể khai thác được 50 – 100 ngàn m³/giờ, vào mùa khô, vẫn có thể khai thác nước ngầm, đảm bảo sản lượng cho sản xuất.

II. TÌNH HÌNH KẾT QUẢ KINH TẾ - XÃ HỘI QUÝ I NĂM 2021

1. Về kinh tế - xã hội

Quý I/2021, mặc dù tiếp tục phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức, nhất là dịch Covid-19, song với sự chỉ đạo, điều hành quyết liệt có hiệu quả của chính quyền các cấp, sự nỗ lực của cả hệ thống chính trị và các tầng lớp Nhân dân, tỉnh Tây Ninh đã thực hiện thắng lợi nhiệm vụ kép và đạt một số kết quả quan trọng trên các lĩnh vực kinh tế - xã hội như sau:

- Sản xuất nông, lâm và thủy sản: chăn nuôi phát triển tốt, giá cả không biến động nhiều trong dịp tết Nguyên đán; dịch tả lợn Châu Phi đã cơ bản được kiểm soát; sâu bệnh gây hại cây trồng chủ yếu ở mức nhiễm nhẹ, giảm 15,2% so với cùng kỳ (CK).

- Chỉ số sản xuất công nghiệp ước tăng 9,87% so với CK.

- Thu ngân sách nhà nước đạt 3.435 tỷ đồng, đạt 32,7% so với CK.

- Vốn đầu tư xã hội trên địa bàn tỉnh đạt 6.960 tỷ đồng, tăng 2,2% so với CK.

- Kim ngạch xuất khẩu ước thực hiện 1.252,0 triệu USD, tăng 28,4% so với CK. Kim ngạch nhập khẩu ước thực hiện 1.174,9 triệu USD, tăng 77,5% so với

CK. Tổng mức bán lẻ hàng hóa ước thực hiện 17.642 tỷ đồng, tăng 14,2% so CK. Tổng doanh thu du lịch 285 tỷ đồng bằng 83,1% so CK, đạt 21,9% so kế hoạch (KH), với 924 ngàn lượt khách tham quan tại các khu điểm du lịch, bằng 60,2% so CK, đạt 29,8% so KH.

- Môi trường đầu tư, kinh doanh tiếp tục được cải thiện; số lượng doanh nghiệp thành lập mới duy trì, vốn đăng ký tăng mạnh.

- Công tác phòng chống dịch bệnh Covid-19 đạt kết quả tích cực, không để lây lan trong cộng đồng.

- Văn hóa, xã hội tiếp tục chuyển biến tích cực, chất lượng giáo dục các bậc học được nâng lên.

- An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững ổn định.

- Công tác chuẩn bị bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và bầu cử đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 trên địa bàn tỉnh Tây Ninh được thực hiện tốt.

- Hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước được nâng lên; cải cách hành chính tiếp tục chuyển biến tích cực; phòng, chống tham nhũng được chỉ đạo quyết liệt.

2. Tình hình kết quả trong lĩnh vực Nông nghiệp và PTNT

Thực hiện cơ cấu lại ngành Nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững, nông nghiệp tỉnh Tây Ninh đã đạt được một số kết quả: giá trị sản xuất năm 2020 đạt 26.434 tỷ đồng, tăng 1,6% so với năm 2019; tỷ lệ che phủ rừng duy trì 16,3%; tỷ lệ dân cư nông thôn sử dụng nước sạch theo quy chuẩn của Bộ Y tế là 62%; có 45/71 xã đạt chuẩn nông thôn mới (chiếm tỷ lệ 63,4%). Trong đó, cụ thể từng lĩnh vực như sau:

2.1. Nông nghiệp

- **Trồng trọt:** cơ cấu cây trồng có sự chuyển biến rõ nét theo hướng tập trung, hình thành các vùng sản xuất chuyên canh gắn với thị trường và công nghiệp chế biến, giảm diện tích một số nhóm cây trồng như lúa, mía, cao su hiệu quả thấp chuyển đổi sang trồng mì, các loại cây ăn quả quy mô tập trung, có giá trị kinh tế cao. Tổng diện tích chuyển đổi trong năm 2020 trên 1.600 ha. Ngoài ra, để đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của thị trường về tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm, công tác hỗ trợ chứng nhận GAP, ứng dụng phần mềm truy xuất nguồn gốc điện tử, đăng ký thông tin vùng trồng... được Ngành quyết liệt triển khai thực hiện để nông sản tỉnh được xuất khẩu chính ngạch, nâng cao giá trị gia tăng và thu nhập cho người sản xuất.

- **Chăn nuôi:** chăn nuôi có bước chuyển biến đáng kể, chuyển từ chăn nuôi nhỏ lẻ, kém an toàn sang chăn nuôi tập trung theo hình thức công nghiệp, bán công nghiệp đạt gần 70% so với tổng đàn. Chăn nuôi theo hướng an toàn dịch bệnh ngày càng nâng lên với 80 cơ sở chăn nuôi được cấp giấy chứng nhận an toàn dịch bệnh và 67 cơ sở chăn nuôi được cấp giấy chứng nhận VietGAHP

- **Quy hoạch vùng nông nghiệp công nghệ cao:** Tỉnh định hướng xây dựng vùng sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao trên địa bàn huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh. Vị trí nghiên cứu lập đề án là khu vực đất của Công ty Cổ phần Cao su 1/5 bàn giao cho địa phương quản lý tại xã Suối Dây, huyện Tân Châu với tổng diện tích 1.986,31 ha. Mục tiêu sản xuất, chế biến một số sản phẩm nông nghiệp

ứng dụng công nghệ cao ngành trồng trọt và chăn nuôi, kết hợp chuyển giao công nghệ, thực hiện liên kết chuỗi giá trị nông nghiệp. Đoàn công tác lập Đề án đã đến huyện Tân Châu thu thập số liệu và khảo sát thực địa phục vụ công tác lập Đề án. Dự kiến hoàn chỉnh nội dung Đề án trong tháng 4/2021.

2.2. Lâm nghiệp

Theo Quyết định số 671/QĐ-UBND ngày 06/4/2020 của UBND tỉnh công bố hiện trạng rừng tỉnh Tây Ninh năm 2019, tổng diện tích đất lâm nghiệp và diện tích rừng như sau:

- Tổng diện tích đất lâm nghiệp 73.204 ha, gồm:
 - + Đất rừng đặc dụng: 31.996 ha;
 - + Đất rừng phòng hộ: 29.803 ha;
 - + Đất rừng sản xuất: 11.405 ha.
- Tổng diện tích rừng của tỉnh là 65.688 ha, gồm:
 - + Diện tích có rừng: 64.637 ha (rừng tự nhiên 45.713 ha; rừng trồng 18.924 ha).
 - + Diện tích rừng trồng chưa thành rừng: 1.051 ha.

Toàn bộ diện tích rừng và đất lâm nghiệp nêu trên được giao cho các Ban quản lý rừng phòng hộ, đặc dụng, UBND các huyện, các tổ chức quản lý, bảo vệ. Nhìn chung, diện tích rừng được bảo vệ và phát triển ổn định về số lượng và chất lượng, tình trạng phá rừng, lấn chiếm đất rừng cơ bản được ngăn chặn, sản bắt động vật rừng ngày càng được kéo giảm; thực hiện trồng cây phân tán góp phần tăng độ che phủ của thảm cây xanh, tăng cường khả năng phòng hộ, cải thiện cảnh quan, môi trường sinh thái.

Về Đề án quản lý, phát triển rừng sản xuất tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2019 - 2025, định hướng đến năm 2035: hiện nay, đang triển khai thực hiện các bước giao, cho thuê rừng và đất rừng sản xuất cho tổ chức, hộ gia đình, cá nhân, sử dụng ổn định, lâu dài vào mục đích phát triển lâm nghiệp bền vững cả về kinh tế, xã hội và môi trường; từng bước chuyển đổi mô hình tăng trưởng theo hướng nâng cao chất lượng, hiệu quả, năng lực cạnh tranh. Đồng thời, triển khai thực hiện xây dựng phương án quản lý rừng bền vững và cấp chứng chỉ rừng.

Năm 2020, Vườn quốc gia Lò Gò – Xa Mát được công nhận danh hiệu Vườn Di sản ASEAN do Bộ Tài nguyên và Môi trường chuyển giao; ngoài ra, Vườn quốc gia Lò Gò – Xa Mát còn được Hội Bảo vệ Thiên nhiên và Môi trường Việt Nam xét duyệt và vinh danh Cây Di sản đối với 02 cá thể Dầu con rái và Vên Vên cổ thụ, thuộc loài cây bản địa có giá trị đặc biệt về lịch sử, cảnh quan môi trường và khoa học.

2.3. Thủy sản

Diện tích nuôi trồng năm 2020 đạt 690 ha, đạt 91% so KH, tăng 8,2% so với CK; tổng sản lượng nuôi trồng đạt 8.200 tấn, bằng 96,5% so với KH, tăng 8,2% so với CK; sản lượng thủy sản khai thác đạt 2.500 tấn, bằng 89% so với KH, tăng 10,4% so với CK.

Tỉnh đang có chủ trương xây dựng Đề án phát triển vùng nuôi trồng chuyên canh thủy sản gắn với hệ thống kênh thuộc chương trình thủy lợi Dầu Tiếng, theo đó giai đoạn 2021-2030, phát triển 700 ha vùng nuôi chuyên canh thủy sản tại huyện Tân Biên, Châu Thành, Dương Minh Châu và thị xã Trảng Bàng; đồng thời kêu gọi đầu tư nhà máy chế biến thủy sản kết hợp phát triển vùng nguyên liệu.

2.4. Thủy lợi

Công tác thủy lợi được triển khai khá đồng bộ, cơ bản đảm bảo đủ nguồn nước phục vụ cho sản xuất. Hạ tầng thủy lợi tiếp tục được quan tâm, thực hiện tốt việc duy tu bảo dưỡng, điều tiết nước tưới hợp lý, thực hiện các biện pháp tiết kiệm trên toàn hệ thống đảm bảo đủ tưới cho sản xuất đạt 148.215 ha (bằng 100% KH). Thực hiện đẩy mạnh đầu tư nạo vét các kênh tiêu phục vụ chuyển đổi cây trồng cạn và nhất là dự án trọng điểm tưới tiêu phía tây sông Vàm Cỏ được tích cực triển khai thực hiện đúng tiến độ.

a) Dự án tưới tiêu khu vực phía Tây sông Vàm Cỏ Đông

*** Giai đoạn 1:**

- Mục tiêu đầu tư xây dựng: cấp nước tưới tự chảy cho diện tích 16.953 ha đất nông nghiệp, cấp nước cho công nghiệp, sinh hoạt và chăn nuôi với lưu lượng 1,0 m³/s thuộc 09 xã của huyện Châu Thành và Bến Cầu.

- Quy mô đầu tư xây dựng:

- + Kênh chuyển nước dài kênh 16,67 km (lưu lượng thiết kế đầu kênh $Q = 14,81 \text{ m}^3/\text{s}$); trong đó: công trình vượt sông Vàm Cỏ Đông dài 2,30 km, kết cấu bằng ống thép đường kính 2D2,4m đặt trên các trụ đỡ bằng BTCT; cầu máng, cống qua đường, cầu qua kênh, cống điều tiết, cống tiêu luôn,...

- + Kênh chính dài 29,41 km, lưu lượng thiết kế $Q = 12,14 \text{ m}^3/\text{s}$, công trình trên kênh chính: Cầu máng, cống qua đường, cầu qua kênh, cống điều tiết, cống tiêu luôn,...

- + Kênh cấp 1: tổng chiều dài kênh 71,70 km.

- Tình hình giải ngân nguồn vốn:

- + Kế hoạch vốn bố trí cho dự án đến năm 2021: 943,10 tỷ đồng (NSTW: 673,1 tỷ đồng, NSDP: 270 tỷ đồng) bằng 82,17% so với tổng mức đầu tư được duyệt 1.147,727 tỷ đồng.

- + Giải ngân lũy kế đến nay: 873,074 tỷ đồng đạt 92,69% so KH, bằng 76,07% so với tổng mức đầu tư được duyệt, dự kiến hoàn thành bàn giao đưa vào sử dụng trong năm 2021; kết quả thực hiện đạt 70% khối lượng.

*** Giai đoạn 2:**

UBND tỉnh Tây Ninh đã có Công văn số 978/UBND-KT ngày 31/3/2021 về việc xin Trung ương hỗ trợ vốn đầu tư các dự án trọng điểm trên địa bàn tỉnh Tây Ninh từ nguồn vốn an toàn nguồn nước gửi Bộ Nông nghiệp và PTNT và Bộ Kế hoạch và Đầu tư xem xét, theo đó đề nghị hỗ trợ Dự án tưới tiêu khu vực phía Tây sông Vàm Cỏ Đông giai đoạn 2 với mức vốn 600 tỷ đồng.

b) Dự án làm mới đập bê tông hồ chứa nước Tha La huyện Tân Châu

Đập cao su hiện hữu đã quá hạn sử dụng nhiều năm, hư hỏng nhiều phải sửa chữa; để đảm bảo công trình cần phải làm mới đập bê tông hồ chứa nước Tha La kết hợp chủ trương dự án nâng cấp, mở rộng đường ĐT.795, đồng bộ cơ sở hạ tầng về giao thông, thủy lợi phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của huyện Tân Châu nói chung và an toàn đập, hồ chứa nước Tha La nói riêng, UBND tỉnh Tây Ninh đã có Công văn số 978/UBND-KT ngày 31/3/2021 về việc xin Trung ương hỗ trợ vốn đầu tư các dự án trọng điểm trên địa bàn tỉnh Tây Ninh từ nguồn vốn an toàn nguồn nước gửi Bộ Nông nghiệp và PTNT và Bộ Kế hoạch và Đầu tư xem xét. Theo đó đề nghị hỗ trợ Dự án Làm mới đập bê tông hồ chứa nước Tha La với mức vốn 200 tỷ đồng.

c) Dự án Phát triển hạ tầng chuỗi giá trị nông nghiệp thông minh thích ứng với biến đổi khí hậu tỉnh Tây Ninh

Dự án Phát triển hạ tầng chuỗi giá trị nông nghiệp thông minh thích ứng với biến đổi khí hậu tỉnh Tây Ninh đã được đồng ý nguồn vốn vay 1.402 tỷ đồng, gồm vốn ADB: 1.174 tỷ đồng (đầu tư hạ tầng giao thông, thủy lợi, điện...), vốn đối ứng của tỉnh: 227 tỷ đồng (giải phóng mặt bằng, quản lý dự án, tư vấn, dự phòng, thuế VAT...).

d) Dự án Nước sạch và Vệ sinh nông thôn bền vững và ứng phó với biến đổi khí hậu tỉnh Tây Ninh

UBND tỉnh Tây Ninh đã có Công văn số 927/UBND-KT ngày 29/3/2021 về việc hoàn chỉnh đề xuất dự án Nước sạch và Vệ sinh nông thôn bền vững và ứng phó với biến đổi khí hậu tỉnh Tây Ninh gửi Bộ Nông nghiệp và PTNT, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính xem xét thực hiện các thủ tục trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt đề xuất dự án, cụ thể:

- Tên dự án: Nước sạch và Vệ sinh nông thôn bền vững và ứng phó với biến đổi khí hậu tỉnh Tây Ninh.

- Tổng mức đầu tư dự kiến: 420 tỷ đồng, gồm: vốn vay WB 14,42 triệu USD, tương đương 334 tỷ đồng (đầu tư xây dựng công trình, thiết bị), vốn đối ứng của tỉnh 3,74 triệu USD, tương đương 86 tỷ đồng (giải phóng mặt bằng, quản lý dự án, tư vấn, dự phòng, thuế VAT,...).

e) Công tác phối hợp trong quản lý, khai thác, sử dụng có hiệu quả công trình thủy lợi Dầu Tiếng

Để khai thác sử dụng tiềm năng, lợi thế công trình để phục vụ phát triển kinh tế, xã hội và bảo vệ môi trường đảm bảo hài hòa các lợi ích, phát huy hiệu quả khai thác tổng hợp, phục vụ đa mục tiêu, hiện nay, Công ty Dầu Tiếng – Phước Hòa đã phối hợp với Viện Khoa học Thủy lợi Việt Nam xây dựng xong Kế hoạch sử dụng đa mục tiêu khu đầu mối và vùng bán ngập hồ Dầu Tiếng, chuẩn bị trình Bộ Nông nghiệp và PTNT phê duyệt làm cơ sở để các địa phương rà soát, điều chỉnh quy hoạch.

*** Vấn đề quản lý, khai thác cát trong hồ Dầu Tiếng**

- Tình kiện toàn Tổ tác nghiệp kiểm tra, xử lý, chấn chỉnh hoạt động khai thác cát trong hồ Tha La, hồ Dầu Tiếng tại Quyết định số 979/QĐ-UBND ngày

14/5/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh; kiểm tra các hoạt động bên bãi để đảm bảo hoạt động khai thác khoáng sản, hoạt động bên bãi đúng quy định, đảm bảo chất lượng nguồn nước và an toàn công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh. Kết quả: trực xuất ra khỏi hồ chứa nước Dầu Tiếng 10 tàu không nằm trong kế hoạch khai thác cát của Doanh nghiệp, quá thời hạn đăng kiểm.

- Về cấp giấy phép hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi đối với phương tiện cơ giới đường bộ, đường thủy nội địa để thực hiện khai thác khoáng sản: đã cấp 09 giấy.

2.5. Phát triển nông thôn

a) Chương trình MTQG Xây dựng Nông thôn mới, giảm nghèo bền vững được quyết liệt triển khai thực hiện, tổng số xã đạt chuẩn NTM năm 2020 là 45/71 xã, chiếm 63,4%; có 01 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao và Thành phố Tây Ninh hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới năm 2020. Số tiêu chí bình quân/xã 17,1 tiêu chí.

b) Các chính sách hỗ trợ sản xuất nông nghiệp được tăng cường thực hiện, gồm 5 chính sách (01 chính sách của trung ương và 4 chính sách của địa phương)

*** Chính sách Trung ương**

Thực hiện Quyết định số 2261/QĐ-TTg ngày 15/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ về Chương trình hỗ trợ phát triển hợp tác xã giai đoạn 2015-2020. Kết quả: trong giai đoạn 2015-2020 đã hỗ trợ đầu tư cơ sở hạ tầng cho 02 hợp tác xã với kinh phí hỗ trợ là 12,7 tỷ đồng. Hiện nay Quyết định số 2261/QĐ-TTg đã hết hiệu lực và được thay thế bằng Quyết định số 1804/QĐ-TTg ngày 13/11/2020 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã giai đoạn 2021-2025.

*** Chính sách địa phương**

- Chính sách hỗ trợ lãi vay theo Quyết định số 21/2019/QĐ-UBND ngày 17/6/2019 của UBND tỉnh đó có 13 dự án được UBND tỉnh phê duyệt với tổng mức hỗ trợ được duyệt là 11 tỷ đồng, đã giải ngân kinh phí hỗ trợ thực tế cho 10 nhà đầu tư với số tiền là 2,2 tỷ đồng.

- Chính sách hỗ trợ liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2019-2025 theo Quyết định số 23/2019/QĐ-UBND ngày 28/6/2019 của UBND tỉnh (theo Nghị định số 98/2018/NĐ-CP ngày 05/7/2018 của Chính phủ về chính sách khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp). Kết quả: trong năm 2020 phê duyệt hỗ trợ liên kết 01 dự án và 01 kế hoạch về phát triển chăn nuôi gắn với tiêu thụ bò thịt – bò sinh sản và liên kết phát triển vùng nguyên liệu trồng lúa gắn tiêu thụ sản phẩm với tổng kinh phí 2,2 tỷ đồng

- Chính sách thực hiện thí điểm mô hình đưa cán bộ trẻ tốt nghiệp đại học, cao đẳng về làm việc có thời hạn tại HTX nông nghiệp trên địa bàn tỉnh năm 2019-2021. Kết quả: đã hỗ trợ 10 cán bộ tốt nghiệp cao đẳng, đại học về công tác có thời hạn tại 7 HTX trên địa bàn tỉnh với kinh phí hơn 802,6 triệu đồng.

- Chính sách đặc thù khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn Quyết định số 20/2020/QĐ-UBND ngày 12/6/2020 của UBND tỉnh cũng đã được triển khai đến các địa phương để thu hút đầu tư phát triển sản xuất.

III. MỘT SỐ VƯỚNG MẮC, KHÓ KHĂN

- Việc tái cơ cấu trong lĩnh vực Nông nghiệp còn chậm, nhất là chưa có nhiều mô hình sản xuất theo chuỗi giá trị, việc ứng dụng nông nghiệp công nghệ cao chưa nhiều.

- Kinh phí thực hiện các dự án phát triển hạ tầng phục vụ sản xuất nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới lớn, cần sự hỗ trợ từ Trung ương; tiến độ thực hiện các thủ tục vay vốn ADB và WB chậm.

- Thị trường tiêu thụ nông sản khó khăn, chậm thu hút được nhà đầu tư chiến lược trong lĩnh vực nông nghiệp.

- Công tác phối hợp xử lý các trường hợp vi phạm về vật tư nông nghiệp giữa các tỉnh chưa triệt để.

- Nghị định số 98/2018/NĐ-CP ngày 05/7/2018 của Chính phủ về chính sách khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết gắn sản xuất với tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp còn vướng mắc, nội dung hỗ trợ giống, vật tư, bao bì, nhãn mác sản phẩm chỉ quy định đối với hợp tác xã nên chưa hỗ trợ được cho doanh nghiệp.

- Việc sắp xếp, tổ chức bộ máy Sở Nông nghiệp và PTNT và Văn phòng Điều phối Nông thôn mới cấp tỉnh chưa thống nhất cả nước.

IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Nhằm giải quyết những khó khăn, vướng mắc, tạo điều kiện tỉnh Tây Ninh thực hiện các giải pháp đột phá phát triển kinh tế - xã hội, nhất là thúc đẩy thực hiện Đề án tái cơ cấu lại nông nghiệp, UBND tỉnh Tây Ninh kiến nghị Bộ Nông nghiệp và PTNT xem xét hỗ trợ:

1. Xem xét cân đối kinh phí an toàn nguồn nước từ nguồn vốn Bộ Kế hoạch và Đầu tư phân bổ cho Bộ Nông nghiệp và PTNT, bổ sung cho tỉnh Tây Ninh kinh phí thực hiện các dự án trọng điểm theo Công văn số 978/UBND-KT ngày 31/3/2021 gồm:

- Dự án Tưới tiêu khu vực phía Tây sông Vàm Cỏ Đông (giai đoạn 2), tổng mức đầu tư 600 tỷ đồng.

- Dự án làm mới đập bê tông hồ chứa nước Tha La với quy mô kết cấu đồng bộ với dự án nâng cấp, mở rộng đường ĐT795, tổng mức đầu tư 200 tỷ đồng.

2. Sớm trao đổi, thống nhất với các Tỉnh có liên quan để bổ sung, hoàn thiện định hướng phát triển đa mục tiêu hồ Dầu Tiếng, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt để làm cơ sở định hướng phát triển, quản lý, khai thác có hiệu quả tiềm năng, lợi thế của hồ Dầu Tiếng phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của từng địa phương và khu vực.

3. Đề nghị Bộ Nông nghiệp và PTNT cùng với tỉnh Tây Ninh sớm xây dựng và ban hành Quy chế phối hợp thực hiện chức năng nhiệm vụ của mỗi bên trong việc quản lý, khai thác, bảo vệ hồ Dầu Tiếng theo quy định của pháp luật (Luật

Thủy lợi, Luật Đất đai, Luật Khoáng sản và các Luật khác có liên quan), nhất là xác định rõ ranh giới, phạm vi để cấm mốc khu vực lòng hồ, vùng phụ cận của đập, vùng phụ cận của lòng hồ chứa nước để làm cơ sở xác định phạm vi bảo vệ và thực hiện các biện pháp bảo vệ công trình, cũng như xác định rõ thẩm quyền, nhiệm vụ, quyền hạn của Tỉnh, của Bộ trong việc thực hiện chức năng quản lý nhà nước liên quan đến quản lý, khai thác, sử dụng khu vực đất bán ngập (ngoài khu vực vùng lõi lòng hồ) và chức năng quản lý khai thác khoáng sản, khu vực ảnh hưởng của hồ để bảo đảm tính đồng bộ thống nhất và sử dụng có hiệu quả không để lãng phí tài nguyên khoáng sản phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

4. Để hình thành vùng nông nghiệp công nghệ cao, cần thiết phải đầu tư xây dựng các hợp phần Dự án Phát triển hạ tầng chuỗi giá trị nông nghiệp thông minh thích ứng với biến đổi khí hậu tỉnh Tây Ninh, gồm: xây dựng hạ tầng thủy lợi, giao thông phục vụ phát triển nông nghiệp thông minh huyện Tân Châu và huyện Dương Minh Châu; xây dựng trung tâm giao dịch nông sản Tây Ninh. Do đó đề nghị Bộ Nông nghiệp và PTNT hỗ trợ tỉnh triển khai sớm nguồn vốn vay ngân hàng ADB để thực hiện Dự án Phát triển hạ tầng chuỗi giá trị nông nghiệp thông minh thích ứng với biến đổi khí hậu tỉnh Tây Ninh.

5. Thực hiện Quyết định số 1099/QĐ-TTg ngày 05/9/2018 phê duyệt Đồ án quy hoạch chung xây dựng khu du lịch quốc gia Núi Bà Đen tỉnh Tây Ninh đến năm 2035. Theo đó diện tích đất rừng đặc dụng cần chuyển đổi mục đích sử dụng là 134 ha; đề nghị Bộ Nông nghiệp và PTNT hỗ trợ tỉnh Tây Ninh thực hiện rà soát, đánh giá hiện trạng quản lý, phát triển rừng đặc dụng tại khu vực Núi Bà Đen, làm cơ sở trình cấp có thẩm quyền quyết định việc chuyển đổi mục đích sử dụng đất rừng đặc dụng theo đúng quy định pháp luật hiện hành nhằm tạo điều kiện thúc đẩy nhanh việc đầu tư phát triển khu di tích lịch sử quốc gia núi Bà Đen để trở thành khu du lịch đẳng cấp quốc gia và quốc tế theo mục tiêu phấn đấu mà Chính phủ đã phê duyệt góp phần đưa du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn vào năm 2035 theo tinh thần Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 16/01/2017 của Bộ Chính trị Khóa XII.

Trên đây là báo cáo tình hình phát triển kinh tế - xã hội quý I và một số nhiệm vụ ngành Nông nghiệp và PTNT tỉnh Tây Ninh, kính gửi Bộ Nông nghiệp và PTNT./.

Nơi nhận:

- Bộ NNPTNT;
- TT: TU; HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở: NNPTNT; KHĐT, TC, CT;
- KHCN, XD, TNMT;
- Công an tỉnh;
- BQL Khu du lịch quốc gia núi Bà Đen;
- BQL DAĐT xây dựng ngành NNPTNT;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Cty Dầu Tiếng - Phước Hòa;
- LĐVP, CVK;
- Lưu: VT, VP UBND tỉnh.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH.**



Trần Văn Chiến